

Bản án số: 48/2023/HS-PT

Ngày: 31-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quê

Các Thẩm phán:

Ông Trịnh Xuân Miên

Ông Huỳnh Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil, là Thư ký Tòa án nhân D tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Mộng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2023/TLPT-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Phan Hùng N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phan Hùng N, sinh năm 1981 tại Cà Mau; nơi cư trú: Khóm Ng, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 05/12; D tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn X và bà Phùng Thị D; vợ tên Đặng Thị T (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: Có 02 tiền án (1. Ngày 25/4/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự phúc thẩm số 43/2016/HS-PT, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 12/10/2016, chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm; 2. Ngày 20/4/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2017/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 10/4/2021, chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm; tiền sự: Không; nhân thân: Có 01 tiền án đã được xóa (ngày 30/3/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản” tại Bản án hình sự phúc thẩm số 46/2010/HS-PT, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 07/8/2013, chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm vào ngày 22/11/2010). Bị bắt tạm giam từ 19/7/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Hồ Văn Kệ của Công ty TNHH Luật Sống thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau. Luật sư có mặt.

- Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thúy D1, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm Ng1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau

2. Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1978 (vắng mặt)

3. Bà Lê Bích L, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau

- *Người có quyền L1, nghĩa vụ liên quan (Tòa án không triệu tập):*

1. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1965

Nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau

2. Ông Trương Minh L1, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Tr, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- *Người làm chứng (Tòa án không triệu tập):*

1. Bà Phùng Thị D, sinh năm 1960

2. Bà Trần Huyền Tr, sinh năm 1995

Cùng nơi cư trú: Khóm Ng, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 15/3/2022 bà Nguyễn Thúy D1, sinh năm 1989 ở khóm Ng1, thị trấn C, huyện C đến Công an thị trấn Cái Nước trình báo sự việc vào khoảng 00 giờ ngày 15/3/2022 trong lúc bà D1 đang ngủ tại nhà thì bị kẻ gian đột nhập vào lấy trộm tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A22 màu tím, có gắn sim số thuê bao 0843.960.961; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37 màu vàng không có gắn sim và 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 01 chỉ 05 phân.

Cùng khoảng thời gian này bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1978 và bà Lê Bích L, sinh năm 1978 cùng trú ấp K, xã Đ, huyện C đến Công an xã Đ trình báo về việc bà Ch và bà L cũng bị kẻ gian đột nhập vào nhà vào đêm 14, rạng sáng ngày 15/3/2022 để lấy trộm tài sản, cụ thể như sau:

- Bà Ch bị mất trộm 01 điện thoại di động hiệu SamSung A10 màu đen có gắn sim thuê bao số 0839.063.171.

- Bà L mất trộm 01 sợi dây chuyền vàng 14K trọng lượng 02 chỉ 02 phân 02 ly; 01 mặt dây chuyền hình trái châu bằng vàng 18K trọng lượng 03 phân 06 ly; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12 màu xanh có gắn sim số 0918.193.387 và số tiền 800.000 đồng.

Vào lúc 12 giờ 45 phút ngày 15/3/2022 Công an huyện Năm Căn nhận được tố giác từ quần chúng nhân dân phát hiện đối tượng Phan Hùng N đang điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69E1-403.63 đang lưu thông trên địa bàn huyện Năm Căn có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu N dừng xe kiểm tra và phát hiện Phan Hùng N có giấu trên người một số tài sản không rõ nguồn gốc, trong đó có một số tài sản của các bị hại Nguyễn Thúy D1, Nguyễn Thị Ch và Lê Bích L bị mất trên địa bàn huyện Cái Nước vào đêm 14, rạng sáng ngày 15/3/2022 nên đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, đồng thời chuyển hồ sơ về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước xử lý theo thẩm quyền, kèm theo các đồ vật gồm:

- Tiền Việt Nam: 6.200.000 đồng cột chung với tờ giấy dạng hóa đơn có đóng dấu tròn của doanh nghiệp tư nhân M.

- Tiền Việt Nam 6.511.000 đồng kèm theo một bao giấy của tiệm vàng Thanh H.

- 03 thẻ ATM trong đó 02 thẻ mang tên PHAN HUNG N và 01 thẻ tên TRAN HUYEN TR.

- 01 xe máy hiệu Honda, Wave màu đen tím biển số kiểm soát 69E1-403.63; 01 giấy phép lái xe hạng A1; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 69E1-403.63 đều mang tên Phan Hùng N.

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung A10, màu đen, đã qua sử dụng, không gắn sim, có ảnh đại diện bé gái mặc đầm màu hồng, số EMEI1 357966100299529/01; số EMEI2 357967100299527/01, ký hiệu số 2.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12, màu xanh, đã qua sử dụng, không gắn sim, số EMEI1 86610904029919, số EMEI2 866109040629901, ký hiệu số 4.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37, màu vàng, đã qua sử dụng, không gắn sim, số EMEI1 866977038019974, số EMEI2 866977038019982, ký hiệu số 5.

- 01 túi màu đỏ có chữ Phòng khám mắt trung tâm mắt kính.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7plus, màu đen, đã qua sử dụng, gắn sim số 0845567858, mật khẩu 222222, số EMEI 841083513471.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA-1192, đã qua sử dụng, sim số 0848.334.443 và sim số 0843.250.363, số seri 1 351288854131980, số seri 2 351288854631989.

Quá trình điều tra Phan Hùng N khai nhận: Số tài sản mà N bị Công an tạm giữ là tài sản cá nhân của N gồm: 03 thẻ ATM; 01 xe máy hiệu Honda, Wave màu đen tím biển số kiểm soát 69E1-403.63; 01 giấy phép lái xe hạng A1; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 69E1-403.63; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7plus và 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA-1192. Đối với số tài sản còn lại gồm 01 điện thoại di động hiệu SamSung A10; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37 là của N mua lại từ 01 người có tên là V (chưa rõ họ, tên và địa chỉ) vào khoảng 6 giờ sáng ngày 15/3/2022 tại ấp Thị Tường A, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước. V là người N quen trong quá trình chấp hành án tại Trại giam Cái Tàu trước đó. Ngoài số tài sản trên, N còn mua của V 02 sợi dây chuyền vàng, 01 bông tai bằng vàng và 01 hột trái châu bằng vàng với tổng số tiền là 7.500.000 đồng.

Sau khi mua được số tài sản trên Phan Hùng N đã nhờ người phụ nữ tên D1 (chưa rõ họ tên và địa chỉ), là người N quen vì đã từng mua dâm, vô tiêm vàng Thanh H ở khóm 1, thị trấn C bán 01 sợi dây chuyền vàng 14K trọng lượng 02 chỉ 02 phân 02 ly với số tiền 6.950.000 đồng. N cho D1 200.000 đồng, sau đó N tiếp tục đem số vàng còn lại đến tiệm vàng M ở chợ Đ, xã Tr, huyện C bán được số tiền 6.200.000 đồng. Sau đó N tiếp tục đem số điện thoại trên định đến Năm Căn bán thì bị Công an huyện Năm Căn phát hiện số tài sản không rõ nguồn gốc nên đã tạm giữ và mời Phan Hùng N về trụ sở làm việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước đã thu hồi được số vàng mà N bán tại tiệm vàng M. Đối với sợi dây chuyền N nhờ D1 bán tại tiệm vàng Thanh H thì chủ tiệm vàng đã nấu chảy thành khối nên không thu hồi được. Đồng thời Cơ quan điều tra cũng đã cho các bị hại Ch, L và D1 nhận dạng, xác định tài sản, kết quả: Cả ba bị hại đều nhận dạng và xác định chính xác số tài sản của mình bị mất vào đêm ngày 14 rạng sáng ngày 15/3/2022. Riêng đối với 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A22 của bà Nguyễn Thúy D1 thì không thu hồi được.

Ngoài ra Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành xác minh tại Trại Giam Cái Tàu về đối tượng tên V theo lời trình bày của Phan Hùng N, kết quả thể hiện không có người này.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐGTS ngày 22/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái Nước kết luận:

- 01 dây chuyền vàng 14K trọng lượng 02 chỉ 02 phân 02 ly, còn lại 100% giá trị, trị giá 7.437.000 đồng.

- 01 dây chuyền vàng 18K trọng lượng 01 chỉ 05 phân, còn lại 100% giá trị, trị giá 5.310.000 đồng.

- 01 trái châu vàng 18K trọng lượng 03 phân 06 ly, còn lại 100% giá trị, trị giá 1.274.400 đồng.

- 01 bông tai hình tròn nhỏ vàng 18K trọng lượng 01 phân, còn lại 100% giá trị, trị giá 354.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung A10, màu đen (đã qua sử dụng), không gắn sim, còn lại 60% giá trị sử dụng, trị giá 1.854.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12, màu xanh (đã qua sử dụng), không gắn sim, còn lại 80% giá trị sử dụng, trị giá 2.872.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37, màu vàng (đã qua sử dụng), không gắn sim, còn lại 20% giá trị sử dụng, trị giá 190.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A22 màu tím (đã qua sử dụng), không gắn sim, chưa thu hồi được, còn lại 90% giá trị sử dụng, trị giá 4.995.000 đồng.

- 01 sim Vinaphone, thuê bao số 0839.063.171 trị giá 100.000 đồng.

- 01 sim Vinaphone, thuê bao số 0918.193.387 trị giá 100.000 đồng.

- 01 sim Vinaphone, thuê bao số 0843.960.961 trị giá 100.000 đồng.

- 01 ốp lưng dùng cho điện thoại SamSung A10, trị giá 45.000 đồng.

- 01 ốp lưng dùng cho điện thoại OPPO A12, trị giá 45.000 đồng.

- 01 ốp lưng dùng cho điện thoại SamSung A22, trị giá 45.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản được định giá là: 24.721.400 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước đã quyết định: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm g khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo N 03 (ba) năm tù. Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 27/02/2023 bị cáo kháng cáo đề nghị hủy án sơ thẩm, tuyên bố bị cáo không phạm tội và đình chỉ vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo N về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là không có căn cứ, oan cho bị cáo. Bởi lẽ: Thứ nhất, có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố cũng như kiểm tra, xác minh mà cụ thể là hoạt động khám xét người N của Công an huyện Năm Căn là trái quy định tại các điều 192, 193, 194, 195 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình khám xét người của Công an huyện Năm Căn không có lệnh và việc thu giữ đồ vật, phương tiện không đúng theo quy định của pháp luật. Mặt khác, khi tiến hành thu giữ đồ vật, tiền cũng không tiến hành niêm phong theo quy định tại Điều 90 của Bộ luật Tố tụng hình sự cũng như là quy định tại Nghị định 127/2017 của Chính phủ; Biên bản định giá tài sản không được đóng dấu kiểm sát điều tra của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước là vi phạm khoản 5 Điều 88 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc thu thập chứng cứ là không đúng theo trình tự quy định pháp luật, nên không có giá trị chứng minh và dùng làm căn cứ để giải quyết vụ án; Thứ hai, trong quá trình lấy lời khai cũng như hỏi cung bị can không thực hiện đúng theo trình tự quy định theo khoản 5 Điều 58, Điều 133, Điều 163, Điều 178 và Điều 188 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Biên bản ghi lời khai của Nguyễn Thúy D1 không xác định được tư cách tham gia tố tụng và giải thích quyền và nghĩa vụ, Biên bản lấy lời khai của Lê Bích L không giải thích quyền và nghĩa vụ, Biên bản ghi lời khai của Phan Văn X, Trần Huyền Tr xác định tư cách là người có liên quan trong vụ án là không đúng theo quy định của pháp luật, Tại 10 biên bản ghi lời khai của N không giải thích quyền và nghĩa vụ cho bị cáo, xác định sai tư cách tham gia tố tụng; 02 Biên bản hỏi cung của bị can không có đại diện Viện kiểm sát tham gia nhưng không có ghi âm, ghi hình theo quy định tại Điều 183 hay biên bản bị tẩy xóa nhưng không có chữ ký xác nhận của bị can, không có biên bản giao nhận giữa Cơ quan điều tra với Viện kiểm sát theo khoản 2 Điều 133 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc xác định tiền án đối với bị cáo là không đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự. Do đó, không có cơ sở để kết luận bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” do không có căn cứ để xác định bị cáo trộm cắp ở ba địa điểm khác nhau vì không có dấu vết truy nguyên bị cáo mà chỉ có khám nghiệm hiện trường, không thể hiện được bị cáo có mặt tại hiện trường. Có đủ căn cứ xác định bị cáo ngoại phạm, theo lời khai của mẹ và vợ bị cáo là bà D, chị Tr xác định thì tại thời điểm xảy ra vụ việc thì bị cáo có mặt tại nhà. Qua xem xét 04 yếu tố cấu thành tội phạm thấy rằng bị cáo chỉ thỏa mãn yếu tố chủ thể, các yếu tố còn lại là không thỏa mãn. Do đó, đề nghị hủy án sơ thẩm, tuyên bố bị cáo N không phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và đình chỉ vụ án.

- Lời nói sau cùng của bị cáo N: Thống nhất với quan điểm bào chữa của Luật sư. Vào thời điểm trưa ngày 15/3/2022, Công an huyện Năm Căn khám xét và có thu giữ của bị cáo 07 điện thoại di động, gồm: OPPO F5 màu vàng, Samsung A10 màu đen, Iphone 6 màu vàng, OPPO A12 màu xanh, OPPO A37 màu vàng để trong túi màu đỏ có chữ phòng khám mắt trung tâm mắt kính do N mua lại của bạn tên V; còn lại 02 điện thoại di động, gồm 01 Iphone 7plus màu đen và 01 Nokia TA-1192 cùng sim số 0845.567.858, 0848.334.443 và 0843.250.363 là của N. Khi xét xử sơ thẩm chỉ thấy xử lý 05 điện thoại di động, không thấy xử lý đối với 02 điện thoại di động gồm OPPO F5 màu vàng và Chiếc Iphone 6 màu vàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:

[1.1] Vào sáng ngày 15/3/2022 bà Nguyễn Thúy D1 ở khóm Ng1, thị trấn C, huyện C đến Công an thị trấn Cái Nước trình báo sự việc vào khoảng 00 giờ ngày 15/3/2022 trong lúc bà D1 đang ngủ tại nhà thì bị kẻ gian đột nhập vào lấy trộm tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A22 màu tím, có gắn sim số thuê bao 0843.960.961, 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37 màu vàng không có gắn sim và 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 01 chỉ 05 phân. Cùng khoảng thời gian này, bà Nguyễn Thị Ch và bà Lê Bích L cùng trú ấp K, xã Đ, huyện C đến Công an xã Đ trình báo về việc bà Ch và bà L cũng bị kẻ gian đột nhập vào nhà vào đêm 14, rạng sáng ngày 15/3/2022 để lấy trộm tài sản, trong đó: Bà Ch bị mất trộm 01 điện thoại di động hiệu SamSung A10 màu đen có gắn sim thuê bao số 0839.063.171; Bà L mất trộm 01 sợi dây chuyền vàng 14K trọng lượng 02 chỉ 02 phân 02 ly, 01 mặt dây chuyền hình trái châu bằng vàng 18K trọng lượng 03 phân 06 ly, 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12 màu xanh có gắn sim số 0918.193.387 và số tiền 800.000 đồng.

[1.2] Vào lúc 12 giờ 45 phút ngày 15/3/2022 Công an huyện Năm Căn nhận được tin tố giác từ quần chúng nhân dân phát hiện đối tượng Phan Hùng N đang điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69E1-403.63 lưu thông trên địa bàn huyện Năm Căn có biểu hiện nghi vấn, nên đã yêu cầu N dừng xe kiểm tra và phát hiện N đang cất giấu nhiều tiền, điện thoại, biên nhận và 01 số tài sản khác không rõ nguồn gốc treo trên xe và cất trong người, trong đó có:

- 6.200.000 đồng cột chung với Tờ giấy dạng hóa đơn có đóng dấu tròn của Doanh nghiệp tư nhân M;
- 6.511.000 đồng kèm theo 01 bao giấy của tiệm vàng Thanh H;
- 01 Điện thoại di động hiệu OPPO A37 màu vàng, đã qua sử dụng, không gắn sim;
- 01 Điện thoại di động hiệu SamSung A10 màu đen, đã qua sử dụng không gắn sim;
- 01 Điện thoại di động hiệu OPPO A12 màu xanh, đã qua sử dụng, không gắn sim.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ và vật chứng từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Năm Căn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước đã tiến hành thu hồi sợi dây chuyền và 01 bông tai tại tiệm vàng M, còn tiệm vàng Thanh H có mua sợi dây chuyền và đã nấu thành cục, nhưng trước khi nấu đã chụp lại hình ảnh (cơ quan điều tra đã lưu hình ảnh sợi dây chuyền vào hồ sơ). Đối với 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A22 của bà D1 thì không thu hồi được. Sau đó, Cơ quan điều tra đã cho bà Ch, bà L và bà D1 nhận dạng, xác định tài sản, kết quả: Cả ba người này đều nhận dạng và xác định chính xác số tài sản của mình bị mất vào đêm ngày 14 rạng sáng ngày 15/3/2022 như đã nêu ở tiểu mục [1.1].

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng việc khám xét người, phương tiện của Công an huyện Năm Căn đối với N vào trưa ngày 15/3/2022 khi không có lệnh của

cơ quan, người có thẩm quyền tiền hành tố tụng là trái quy định tại các điều 192, 193, 194 và 195 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, theo khoản 3 Điều 194 của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định: “Có thể tiến hành khám xét người mà không cần có lệnh trong trường hợp bắt người hoặc khi có căn cứ để khẳng định người có mặt tại nơi khám xét giấu trong người vũ khí, hung khí, chứng cứ, tài liệu, đồ vật liên quan đến vụ án”. Do đó, kháng cáo cũng như bào chữa của Luật sư về vấn đề này không được chấp nhận.

[1.3] Đối với Phan Hùng N:

- N khai chỉ là người mua các tài sản nêu ở tiểu mục [1.2] của người tên V để bán lại kiếm lời. V là người N quen trong thời gian chấp hành án tại Trại giam Cái Tàu. V ở buồng giam 1.1. Tuy nhiên, kết quả xác minh tại Trại Giam Cái Tàu về đối tượng tên V theo lời trình bày của N xác định: Tại Đội 5, K1, buồng 1.2 có phạm nhân tên Thạch V, sinh năm 1996; thường trú tại Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, chấp hành án về tội “Tiêu thụ tài sản và trộm cắp tài sản”. Phạm nhân V ra tù vào ngày 30/7/2021. Tại khu đặc biệt I.2, phạm nhân Phùng Văn N bị giam tại buồng giam 1.3; buồng giam 1.1 không có phạm nhân nào tên V chấp hành án từ năm 2016 đến năm 2021 (bút lục số 212).

- N khai vào khoảng 05 giờ sáng ngày 15/3/2022, V gọi điện thoại cho N hẹn bán đồ. Số điện thoại của V có số “52” đuôi gọi vào số 0848.33.44.43 của N. Tại biên bản kiểm tra điện thoại của N lúc 16h10’ ngày 15/3/2022, xác định không có cuộc gọi lúc 5h sáng ngày 15/3/2022 (bút lục 205).

- Vào đêm ngày 14, sáng ngày 15/3/2022, N khai ở nhà, có mẹ và vợ là Trần Huyền Tr biết. Tuy nhiên:

+ Theo lời khai của ông Phan Văn X (cha của N) khai tại Biên bản ghi lời khai ngày 16/3/2022, 20/8/2022, 03/9/2022, thể hiện: N đi ra khỏi nhà khoảng 21 giờ 00 phút đêm 14/3/2022, thời điểm này ông X đi đám về nghe người nhà nói lại là N đã rời khỏi nhà. Đến sáng ngày 15/3/2022, ông X có nghe vợ ông nói lại là N có về nhà vào lúc 06 giờ sáng (bút lục số 244 - 249);

+ Tại Biên bản ghi lời khai ngày 08/7/2022, 31/8/2022, 03/9/2022, bà Phùng Thị D (mẹ của N) trình bày: Vào đêm 14/3/2022, bà D đi ngủ khoảng 21 giờ, trước thời gian này thì N có ở nhà, sau thời gian này thì bà không biết N có ở nhà không, đến khoảng 06 giờ sáng ngày 15/3/2022 thì bà D có gặp N và N nói đi công chuyện (bút lục số 262 - 267). Tại biên bản phiên tòa sơ thẩm (bút lục số 415), bà D khai: Lúc 04 giờ sáng ngày 15/3/2022 bà D có gặp N thức đi ra đi vô.

+ Tại biên bản ghi lời khai ngày 02/9/2022, chị Trần Huyền Tr (người sống chung với N như vợ chồng) trình bày: Vào đêm 14/3/2022, chị Tr đi ngủ sớm khoảng 18 giờ, đến 07 giờ sáng hôm sau thức dậy thì không gặp N, chị Tr có hỏi mẹ của N thì mẹ N nói N đã đi đâu từ 06 giờ sáng (bút lục số 252 - 253). Tại biên bản phiên tòa sơ thẩm (bút lục số 416): Khoảng 06 giờ sáng ngày 15/3/2022 Tr thức giấc không thấy N nên hỏi mẹ chồng (bà D) rằng N đâu.

Như vậy, việc N cho rằng vào đêm ngày 14, sáng ngày 15/3/2022 N ở nhà là không có cơ sở để chấp nhận.

[2] Xâu chuỗi các dữ kiện nói trên, có đủ cơ sở khẳng định Phan Hùng N là chính là người chiếm đoạt các tài sản của bà D1, bà Ch và bà L vào đêm 14 và rạng

sáng ngày 15/3/2022. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 là có căn cứ, không oan cho bị cáo.

[3] Kết quả định giá xác định tổng giá trị tài sản được định giá là 24.721.400 đồng, trong đó có 01 bông tai hình tròn nhỏ vàng 18K trọng lượng 01 phân trị giá 354.000 đồng. Các bị hại trong vụ án gồm bà D1, bà Ch và bà L xác định không có bị mất Chiếc bông tai này. Trong Thông báo số 303, 304 và 305/TB-ĐCSHS-KTMT ngày 28/4/2022 về nội dung kết luận định giá tài sản gửi cho bà L, bà D1 và bà Ch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước không có đề cập đến chiếc bông tai này và cũng đã ra thông báo tìm chủ sở hữu (bút lục số 33-35, 324). Biên bản giao nhận vật chứng và tài sản của vụ án cũng không có chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước để Tòa án xử lý. Vì vậy, cấp sơ thẩm xác định tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án có tổng trị giá 25.521.400 đồng (gồm 24.721.400 đồng trị giá tài sản bị chiếm đoạt + 800.000 đồng tiền Việt Nam), bao gồm trị giá chiếc bông tai nói trên là không chính xác, nên cần được xác định lại tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của 03 bị hại trong vụ án là 25.167.400 đồng.

[4] Bị cáo có 03 lần bị kết án. Tuy nhiên, ở lần kết án thứ nhất, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản” tại Bản án hình sự phúc thẩm số 46/2010/HS-PT ngày 30/3/2010, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 07/8/2013, chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm vào ngày 22/11/2010. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần thứ 02 vào ngày 11/10/2015. Theo quy định tại khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự, thì tiền án này của bị cáo đã được xóa là phù hợp với ý kiến bào chữa của Luật sư và của bị cáo. Bị cáo còn 02 lần bị kết án chưa được xóa, đã tái phạm nay lại phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định.

[5] Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Nước có vi phạm trong việc chuyển giao biên bản định giá tài sản cho Viện kiểm sát để kiểm sát việc lập hồ sơ vụ án. Biên bản này không được đánh dấu bút lục của Viện kiểm sát là vi phạm trình tự, thủ tục được quy định tại khoản 5 Điều 88 của Bộ luật Tố tụng hình sự đúng như ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo. Tuy nhiên, phía Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước cũng đã thông báo kết quả định giá và bị cáo không có ý kiến gì về kết quả định giá này (bút lục số 326). Vi phạm nói trên tuy không làm ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan, toàn diện của vụ án nhưng cũng cần phải được rút kinh nghiệm ở cấp sơ thẩm.

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật, phạm tội thì bị xử lý và phải chịu hình phạt theo quy định.

[7] Quá trình xét xử, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xác định bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ, nhưng lại có một tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên. Từ đó, xử phạt bị cáo 03 năm tù là tương xứng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo kêu oan. Tuy nhiên, kháng cáo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận như đã phân tích ở trên. Mặt khác, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên cũng không có cơ sở để xem xét giảm nhẹ hình phạt.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bà L 8.237.000 đồng, bồi thường cho bà D1 5.000.000 đồng và bồi thường cho ông Trương Minh L1 6.200.000 đồng là có cơ sở. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm không căn cứ Điều 589 của Bộ luật Dân sự để xử lý là có thiếu sót cần rút kinh nghiệm.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo tổng số tiền 12.711.000 đồng. Đây là số tiền bị cáo có được từ việc bán các tài sản chiếm đoạt. Do tài sản không thu hồi được nên việc duy trì số tiền thu giữ này để bảo đảm việc thi hành án của bị cáo là đúng. Nhưng cấp sơ thẩm không giao số tiền nói trên cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước quản lý là chưa phù hợp.

Đối với 02 điện thoại di động gồm OPPO F5 màu vàng và Chéc Iphone 6 màu vàng, ngày 15/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Năm Căn không chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước (bút lục số 122), nên cấp sơ thẩm không đề cập xử lý trong vụ án này là đúng quy định.

[10] Với các tình tiết nêu trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa được chấp nhận, ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo được chấp nhận một phần.

[11] Do không chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[12] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Hùng N; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

2. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Hùng N 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày 19 tháng 7 năm 2022.

3. Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các điều 584, 589 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cụ thể như sau:

- Bồi thường cho bà Lê Bích L số tiền 8.237.000 (tám triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn) đồng;

- Bồi thường cho bà Nguyễn Thúy D1 số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng;

- Bồi thường cho ông Trương Minh L1 số tiền 6.200.000 (sáu triệu hai trăm nghìn) đồng;

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước quản lý số tiền 12.711.000 (mười hai triệu bảy trăm mười một nghìn) đồng thu giữ của bị cáo N để bảo đảm cho việc thi hành án. Số tiền này được gửi tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện Cái Nước qua số tài khoản 3941.0.1035450.00000 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Trả lại cho bị cáo Phan Hùng N: 01 (một) xe máy hiệu Honda, Wave màu đen tím biển số kiểm soát 69E1-403.63 (đã qua sử dụng), 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phan Hùng N (đã qua sử dụng), 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 69E1-403.63 mang tên Phan Hùng N (đã qua sử dụng), 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7plus, màu đen (đã qua sử dụng) gắn sim số 0845.567.858, mật khẩu 222222, số EMEI 841083513471 (model A1661 FCCID: BCG-E3087A IC: 579C-E3087A) (đã qua sử dụng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia TA-1192, số EMEI: 351288854131980 và 351288854631989 (đã qua sử dụng).

Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/10/2022.

5. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Các điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, 971.850 (chín trăm bảy mươi một nghìn tám trăm năm mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại giam Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Cái Nước;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước;
- Công an huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế